TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 597/2025/QĐST-DS	*Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25/8/2025, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 400/2025/TLST-DS ngày 19/5/2025, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty tài chính M (Việt Nam); địa chỉ trụ sở: 91 đường P, phường S (phường B, Quận C cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Công ty Luật TNHH MTV T; địa chỉ: Phòng số 401 Tầng 4 – Tòa nhà số 793/49/1 đường T, phường TH, (phường T, Quận 7 cũ), Thành phố Hồ Chí Minh, có người đại diện hợp pháp: Bà Lâm Thị Thùy D, sinh năm 2000.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1967; địa chỉ: 1/144 ấp A, xã X (ấp N, xã T, huyện Hóc Môn cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến ngày 25/8/2025, bà Nguyễn Thị Mỹ H còn nợ Công ty tài chính M (Việt Nam) tổng số tiền là 45.531.610 đồng, gồm nợ gốc là 24.771.000 đồng, lãi trong hạn là 17.480.173 đồng, lãi quá hạn là 1.894.573 đồng, lãi chậm trả là 1.385.864 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số 4912760 ngày 13/9/2023.

2.2. Bà Nguyễn Thị Mỹ H có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính

M (Việt Nam) tổng số tiền còn nợ nêu trên ngay khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật.

2.3. Kể từ ngày 26/8/2025 cho đến khi thi hành xong, bà Nguyễn Thị Mỹ H còn phải tiếp tục trả cho Công ty tài chính M (Việt Nam) tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, tiền lãi phạt chậm trả theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại hợp đồng. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất sẽ được tiếp tục điều chỉnh tại giai đoạn thi hành án.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu số tiền 1.138.290 đồng, thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

+ Trả lại cho Công ty tài chính M (Việt Nam) số tiền 803.540 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0071724 ngày 19/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSNDKV8, TP.HCM;
- THADS KV8, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Huy